

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 736/2024/HS-PT

Ngày: 12/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Hải;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Mai;

Ông Bùi Anh Thắng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hồng Phong, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 865/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Đỗ Văn H về tội “Gây rối trật tự công cộng”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 522/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Đỗ Văn H, sinh năm 1989, tại H (nay là Hà Nội).

ĐKNKTT và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông Đỗ Văn L (chết) và bà Tạ Thị L1; Vợ là Đỗ Hồng N, có 03 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Tạ Văn H1, Đỗ Văn T, Tạ Quang H2, Tạ Văn C, Tạ Văn H3, Nguyễn Văn T1, Tạ Minh Q, Tạ Thị Kim T2 và những

người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 22/01/2022, Tạ Quang H2 đi đến nhà vợ chồng anh Nguyễn Doãn T3 và Tạ Thị Kim T2 ngồi chơi uống nước. Khi Quang H2 đến thì anh T3 ngủ ở buồng bên trong, còn T2 đang giặt quần áo trên tầng 2. H2 ngồi uống nước được một lúc thì có Tạ Văn H3, Nguyễn Văn T1, Tạ Văn H1 và Tạ Văn T4 đến nhà T2 ngồi uống nước. Trong khi uống nước, Quang H2 cùng Văn H1, H3, T1 và T4 rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi “Liêng”. Sau đó tất cả di chuyển sang gian phòng ở giữa cầu thang và phòng ngủ của nhà anh T3 tại tầng 1. T1 lấy tấm thảm màu đỏ mà T2 để ở gầm cầu thang trải ra sàn rồi lấy bộ tứ lơ khơ trong ngăn kéo tủ phòng khách nhà anh T3 ra để đánh bạc. Tất cả thống nhất nếu ai thắng Sấp thì tự bỏ ra chiếu 50.000 đồng, thắng L2 tự bỏ ra chiếu 20.000 đồng để đưa cho chủ nhà coi như tiền nuôi và ngồi, chia ván bài đầu tiên ai thắng thì được cầm chương, các ván tiếp theo ai thắng sẽ được cầm chương ở ván kế tiếp. Khi các đối tượng đánh bạc, T2 biết và đồng ý để cho mọi người đánh bạc tại nhà mình để lấy tiền hồ.

Nhóm Quang H2 cùng Văn H1, H3, T1, T4, T, Q và C đánh bạc đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì xảy ra mâu thuẫn, to tiếng cãi nhau. Lúc này, anh T3 tỉnh dậy biết mọi người đánh bài ở nhà mình và thấy Văn H1 nói to nên hỏi Văn H1: “Cái gì mà nói to” thì Văn H1 đáp: “*Không phải việc của ông*”. Do bức tức nên anh Tuấn chửi Văn H4: “*Đ.mẹ mày, cút mẹ mày đi*” thì Văn H4 đứng dậy chửi lại anh T3: “*Đ.mẹ tao thách cả làng này không ai dám động đến tao*”. Sau đó, anh T3 và Văn H4 tiếp tục lời qua tiếng lại với nhau, các đối tượng thấy vậy dừng việc đánh bạc; Quang H2 đưa Tạ Thị Kim T2 60.000 đồng là tiền các đối tượng trả Tuyên để thuê lấy chỗ ngồi chơi bạc. Sau đó mọi người ra can ngăn, đẩy Văn H5 đi ra ngoài cổng và bảo Văn H6 về. Khi Văn H6 ra đến cổng nhà anh T3 thì gặp Đỗ Văn H đi xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29V7-579.67 đến. H thấy anh T3 và Văn H6 cãi nhau nên đẩy Văn H5 đi ra ngoài cổng và đẩy anh T3 đi vào sân. Do quên xe máy Honda biển kiểm soát 75FC-2725 nên Văn H5 quay lại sân nhà anh T3 lấy xe, khi vào Văn H5 tiếp tục chửi anh T3: “*Đ.mẹ mày*”, H thấy thế nên nói với Văn H5: “*Đ.mẹ mày anh em thế nào đây, ồn hết cả lên, mày thôi đi*” thì Văn H5 chửi lại H: “*Mày thì biết cái đéo gì, Đ.mẹ mày thích thế nào cũng*

được” và Văn H5 dắt xe máy ra về, H cũng lấy xe máy đi sau cách Văn H5 khoảng 10 mét. Khi Văn H5 đi đến trước cổng nhà ông Tạ Văn T5 thì dừng lại ngồi lên xe, H đi phía sau nhìn thấy Văn H5 đang ngồi trên xe máy thì điều khiển xe máy tăng ga đâm thẳng vào phía sau xe máy của Văn H5 làm xe đổ ra đường, còn Văn H5 ngã theo xe bị trầy xước nhẹ ở đùi và đầu gối trái. Sau đó, H xuống xe máy lao vào đánh Văn H5, Văn H5 dùng tay nắm H nhưng bị trượt, còn H dùng tay phải nắm 01 phát trúng má trái của H5 nhưng không để lại thương tích. Bị đánh, Văn H5 bỏ chạy vào sân nhà chị Kiều Thị H7 để tìm hung khí nhưng không tìm được. Sau đó, Văn H5 chạy ra ngoài cổng nhà chị H7 thì nhìn thấy trên bờ tường bao phía trong song sắt sát khu bếp nhà chị H7 có 01 con dao nhọn dài khoảng 19cm, Văn H5 dùng tay phải thò qua khe song sắt lấy con dao rồi giấu sau lưng và đi ra. Cùng lúc này H cũng đi tới, hai bên tiếp tục xô đẩy, giằng co nhau thì T1 và anh T4 chạy đến can ngăn. T1 đứng phía sau H ôm ngang người kéo ra, còn anh T4 đứng giữa H và Văn H5 dùng hai tay đẩy sang hai bên để tách H và Văn H5 ra. Ngay lúc này, Văn H5 tay phải cầm dao đâm 01 nhát về phía H nhưng không trúng H mà trúng vào vùng ngực trái của anh T4. Đâm xong, Văn H5 rút dao ra cầm trên tay bỏ chạy ra phía đường lớn khoảng 04 mét thì nghe thấy anh T4 kêu lên: “*Thằng L3 đâm nhầm vào tao rồi*”, Văn H5 quay lại thấy anh T4 đang ôm ngực trái bị chảy máu. Sau đó, anh T4 được T1 và H3 đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, đến 0h30 phút ngày 23/01/2022 anh T4 tử vong.

Hồi 23 giờ ngày 22/01/2022, Tạ Văn H1 đến Công an huyện Q đầu thú, giao nộp tang vật và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 522/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đỗ Văn H 09 (chín) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Tạ Văn H1, Đỗ Văn T, Tạ Quang H2, Tạ Văn C, Tạ Văn H3, Nguyễn Văn T1, Tạ Minh Q, Tạ Thị Kim T2; về trách nhiệm dân sự; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/12/2022 bị cáo Đỗ Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đỗ Văn H giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng các con còn nhỏ, vợ bị cáo hiện đang điều trị ung thư giai đoạn cuối tại Bệnh viện K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và quyết định mức hình phạt 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng pháp luật, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình Biên lai nộp tiền án phí sơ thẩm, bệnh án của chị Đỗ Hồng N là vợ bị cáo đang điều trị Hodgkin giai đoạn IV và thuộc người khuyết tật đặc biệt được hưởng trợ cấp hàng tháng, giấy xác nhận bị cáo hiện đang làm việc tại Công ty Cổ phần C1, xác nhận của Công an xã N về việc chấp hành chính sách pháp luật của bị cáo tại địa phương. Xét thấy, mặc dù tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình một số tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng các tình tiết này không phải là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới và mức hình phạt 09 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là đã xem xét cho bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Căn cứ Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Đỗ Văn H có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ; có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 22/01/2022, Tạ Thị Kim T2 đã nhất trí cho Tạ Văn H1, Nguyễn Văn T1, Tạ Văn T4, Tạ Văn H3, Tạ Quang H2, Đỗ Văn T, Tạ Minh Q và Tạ Văn C đánh bạc ăn tiền tại nhà mình ở thôn N, xã N, huyện Q. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, do các con bạc gây ồn ào nên anh Nguyễn Doãn T3 là chồng của bị cáo T2 tỉnh dậy, do bị cáo Tạ Văn H1 nói to nên giữa anh T3 và bị cáo Tạ Văn H1 xảy ra mâu thuẫn. Đỗ Văn H đi qua thấy hai người cãi nhau nên dừng xe máy can ngăn dẫn đến xô sát giữa Tạ Văn H1 và H, được mọi người can ngăn thì H1 lấy xe máy dắt ra về. Khi H1 ngồi lên xe máy chuẩn bị đi thì H liền dùng xe máy của mình đâm vào xe máy của H1 làm H1 ngã ra đường, H xông vào đánh H1, H1 chạy về phía bếp nhà chị H7 gần đó tìm thấy một con dao nhọn dài 19cm để ở tường bao sát bếp nhà chị H7, H1 lấy dao chạy ra, giữa H1 và H tiếp tục xô sát. Khi anh Tạ Văn T4 và anh T1 đang can ngăn H1 và H thì H1 dùng dao đâm về phía H nhưng trúng vào vùng ngực trái của anh Tạ Văn T4. Hậu quả anh T4 chết lúc 00 giờ 30 phút ngày 23/01/2022 do bị rách cuống phổi, đứt động mạch phổi trái.

Mặc dù Đỗ Văn H không tham gia chơi bạc tại nhà T2, khi đi ngang qua nhà T2 thấy cãi chửi nhau, H đã vào can ngăn. Tuy nhiên, bị cáo không can ngăn được việc cãi chửi nhau mà lại còn để xảy ra xô xát đánh nhau giữa bị cáo và bị cáo H1. Sau khi được mọi người can ngăn bị cáo H1 đã ra về nhưng bị cáo còn cố tình đâm xe máy vào H1 gây bức xúc, H1 đã lấy dao để đâm H nhưng lại đâm nhầm vào anh T4, hậu quả anh T4 chết. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H về tội “Gây rối trật tự công cộng” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đỗ Văn H, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của H gây mất trật tự trị an xã hội, hậu quả nghiêm trọng xuất phát từ hành vi không đúng mực của H gây ra. Khi xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm

trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nên đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo H 09 tháng tù là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H xuất trình Biên lai nộp tiền án phí sơ thẩm; bệnh án của chị Đỗ Hồng N là vợ bị cáo đang điều trị bệnh ung thư Hodgkin giai đoạn IV (ung thư hạch) và là đối tượng được hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng; giấy xác nhận bị cáo Đỗ Văn H hiện đang làm việc tại Công ty Cổ phần C1, có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại N, Q, Hà Nội; đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố bị cáo mất sớm, vợ bị cáo bị ung thư giai đoạn cuối, bị cáo là lao động chính trong gia đình và hiện đang phải nuôi mẹ già và 03 con còn nhỏ; giấy công nhận của Ban chấp hành Liên đoàn lao động huyện Q đạt danh hiệu “Gia đình công nhân viên chức lao động tiêu biểu năm 2022”. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, các tình tiết giảm nhẹ này không phải là tình tiết giảm nhẹ mới đặc biệt và cũng không đáng kể so với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Mặc dù bị cáo không phải là người trực tiếp gây ra cái chết cho anh T4 nhưng là người gián tiếp dẫn đến hành vi giết người của bị cáo H1. Mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H, giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đỗ Văn H tại Bản án hình sự sơ thẩm số 522/2022/HS-ST ngày 22/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đỗ Văn H 09 (chín) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Xác nhận bị cáo Đỗ Văn H đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0066211 ngày 05/9/2024 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Bích Hải